

Số: 57 /2016/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 09 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Thông qua diện tích thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 186/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về diện tích thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 160/BC-KTNS ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua diện tích thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tổng diện tích thu hồi đất là 1.758,52ha để thực hiện 325 dự án,

Trong đó:

a. Thu hồi 1.047,64ha để thực hiện 190 dự án chuyển tiếp từ năm 2016.

Cụ thể:

- Thu hồi 666,63ha để thực hiện 73 dự án sử dụng vốn từ ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

- Thu hồi 145,70ha để thực hiện 70 dự án sử dụng vốn từ ngân sách do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý và vốn sự nghiệp;

- Thu hồi 229,14ha để thực hiện 33 dự án sử dụng vốn doanh nghiệp;

- Thu hồi 6,18ha để thực hiện 14 dự án thuộc đất tôn giáo.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)

b. Thu hồi 710,88ha để thực hiện 135 dự án đăng ký mới năm 2017.

Cụ thể:

- Thu hồi 225,68ha để thực hiện 36 dự án sử dụng vốn từ ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

- Thu hồi 112,71ha để thực hiện 56 dự án sử dụng vốn từ ngân sách do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý và vốn sự nghiệp;

- Thu hồi 367,19ha để thực hiện 22 dự án sử dụng vốn doanh nghiệp;

- Thu hồi 5,30ha để thực hiện 21 dự án thuộc đất tôn giáo.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)

2. Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng là 384,63ha để thực hiện 140 dự án.

Trong đó:

a. Tổng diện tích được chuyển tiếp từ năm 2016 là 266,73ha để thực hiện 102 dự án, cụ thể:

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa là 144,29 ha, gồm:

+ Đất trồng lúa 02 vụ trở lên là 45,32 ha;

+ Đất trồng lúa 01 vụ là 98,97 ha.

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng phòng hộ là 85,55ha.

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng đặc dụng là 36.89 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm)

b. Tổng diện tích đăng ký mới năm 2017 là 117,90ha để thực hiện 38 dự án, cụ thể:

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa là 22.80 ha, gồm:

+ Đất trồng lúa 02 vụ trở lên là 7,47ha;

+ Đất trồng lúa 01 vụ là 15,33ha.

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng phòng hộ là 73,46ha.

- Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng từ đất rừng đặc dụng là 21,64 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND và UBND huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo và tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hồng Lĩnh

DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP CÁN THU HỒI ĐẤT ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Kèm theo Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Ghi chú (tại cột STT): "@" Dự án thực hiện tại nhiều huyện/TP.

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
	TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU (190 dự án)				1.436,68	262,42	1.047,64	44,34	103,53	156,04	140,37	35,35	32,91	8,21	108,81	205,49	12,37	116,31				
A	DỰ ÁN ĐƯỢC BỔ TRÍ VỐN TỪ NGÂN SÁCH DO UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH (73 dự án)				925,07	177,88	666,63	24,49	85,65	67,55	59,69	30,18	31,50	7,46	73,24	170,42	11,51	23,77				
*	HUYỆN CHÂU ĐỨC: 06 DỰ ÁN				123,33	54,85	68,48	5,09		6,92	2,11	0,03			52,64	0,01	0,77	0,91				
I	Đất giao thông (02 dự án)				62,99		62,99	4,36		2,68	2,11				52,53		0,40	0,91				
@	Nâng cấp đường Tỉnh lộ 765, huyện Châu Đức (Phần bổ sung đoạn nối dài từ Tỉnh lộ 765 đến Tỉnh lộ 52, huyện Đất Đỏ)	Ban QLDA CN giao thông	Xã Long Tân, huyện Đất Đỏ, xã Đá Bạc, huyện Châu Đức	Xây dựng đường giao thông	7,74		7,74	1,30		2,68	2,11				0,34		0,40	0,91	Đất NN quản lý và đất của dân	QĐ số 2945/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016	
@	Nâng cấp đường Bình Ba-Đá Bạc-Phước Tân (Hội Bãi-Châu Pha-Đá Bạc-Phước Tân giai đoạn II) gói 17,18,19,21 và các cầu trên tuyến	Sở Giao thông Vận tải	Xã Bình Ba, xã Đá Bạc, xã Suối Rao, huyện Châu Đức và xã Phước Tân, xã Xuyên Mộc, xã Bông Trang, huyện Xuyên Mộc	Đất giao thông	55,25		55,25	3,06							52,19				Đất NN quản lý và đất của dân	Quyết định số 2183/QĐ-UBND ngày 03/10/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường Bình Ba-Đá Bạc-Phước Tân (đường Hội Bãi-Châu Pha-Đá Bạc-Phước Tân giai đoạn II)	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016.	
II	Đất thủy lợi (01 dự án)				58,63	54,85	3,78			3,78												

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Xây dựng hệ thống tưới hồ Gia Hoét 1	Trung tâm QLKTCT thủy lợi	Xã Quảng Thành	Đất thủy lợi	58,63	54,85	3,78			3,78									Đất của dân	Ngày 03/6/2013 UBND ban hành văn bản số 3671/UBND-VP về việc chủ trương đầu tư xây dựng công trình. Ngày 01/10/2015 UBND tỉnh ban hành văn bản số 7434/UBND-VP về việc thỏa thuận địa điểm xây dựng công trình (kèm bản vẽ) và Ngày 21/9/2015, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2230/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
III Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)					1,34		1,34	0,73		0,46		0,03			0,11	0,01					
1	Trường TH Phước An, xã Suối Nghệ	Ban QLDA Đầu tư XD huyện	Xã Suối Nghệ	Đất giáo dục	1,34		1,34	0,73		0,46		0,03			0,11	0,01			Đất NN quản lý và đất của dân	QĐ số 2845/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN và dự toán thu, chi ngân sách NN năm 2014	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
IV Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (02 dự án)					0,37		0,37										0,37				
1	Trụ sở BHXH huyện Châu Đức	Bảo hiểm xã hội Tỉnh	TT. Ngãi Giao	Đất công trình sự nghiệp	0,23		0,23										0,23		Đất Nhà nước quản lý	Công văn số 202/BHXH-KHTC ngày 10/02/2015	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
2	Trụ sở Liên đoàn lao động	Liên đoàn lao động tỉnh BRVT	TT. Ngãi Giao	Đất công trình sự nghiệp	0,14		0,14										0,14		Đất Nhà nước quản lý	Công văn số 1275/LĐLĐ ngày 18/7/2012	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
* HUYỆN ĐẤT ĐÓ: 04 DỰ ÁN					73,18		55,08	0,41	3,22	1,46	3,04	3,62	5,00		1,52	46,57	3,51	4,83			
I Đất giao thông (03 dự án)					70,94		52,84	0,41	3,22	1,46	3,04	3,62	5,00		1,52	46,57	3,10	3,00			
1	Đường quy hoạch số 3	UBND huyện Đất Đỏ	Thị trấn Đất Đỏ	Giao thông	5,05		5,05	0,41		1,46	1,04	0,62			1,52				đất dân và nhà nước	- Thỏa thuận tuyến tại công văn số 7697/UBND-VP ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh - Quyết định 1168/QĐ-UBND ngày 02/4/2007 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án.	Huyện Đất Đỏ: văn bản số 269/BC-UBND ngày 13/10/2016.

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
2	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại Lộc An, huyện Đất Đỏ (giai đoạn 1)	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	xã Lộc An	neo đậu tàu thuyền	64,67		46,57			2,00		2,00	3,00	5,00		46,57	3,10	3,00	Hộ gia đình cá nhân và đất nhà nước quản lý	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 734/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh BRVT.	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016PTNT Huyện Đất Đỏ: văn bản số 269/BC-UBND ngày 13/10/2016	
3	Xây dựng đường băng cố định PCCC rừng tại khu vực Núi Minh Đạm	BQL rừng phòng hộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ	đường giao thông	1,22		1,22			1,22									Đất rừng phòng hộ	- Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 16/6/2016 của UBND Tỉnh. - Hiện đang tiến hành thi công	Sở NNPTNT văn bản số 341/SLĐTĐBXH-KHTC ngày 06/10/2016	
II	Đất thủy lợi (01 dự án)				2,24		2,24										0,41	1,83				
1	Công trình bảo vệ bờ biển Lộc An 1	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Xã Lộc An		2,24		2,24										0,41	1,83	Hộ gia đình cá nhân và đất nhà nước quản lý	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 2385/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của UBND tỉnh BRVT.	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016. Huyện Đất Đỏ: văn bản số 269/BC-UBND ngày 13/10/2016. Sở NNPTNT văn bản số 341/SLĐTĐBXH-KHTC ngày 06/10/2016	
*	HUYỆN XUYỀN MỘC: 06 DỰ ÁN				9,25	7,16	2,09	1,87	1,30	3,31	1,44	0,06			1,18							
I	Đất thủy lợi (02 dự án)				2,61	2,34	0,27	1,40			0,21	1,00										

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Hợp phần bồi thường GPMB DD và TĐC hồ Chứa nước Sóng Ray	Trung tâm QLKTCT Thủy lợi	xã Hòa Hưng, xã Tân Lâm và xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc	Xây dựng công trình thủy lợi	0,21		0,21			0,21									Đất của các hộ dân	Ngày 01/9/2015 Ban QLDAĐT và XD Thủy lợi 9 thuộc Bộ NN và PTNT có văn bản số 99/BQL9 về việc thông báo ý kiến Bộ cho phép thu hồi đất bổ sung trong lòng hồ đến viền lòng hồ cao trình 73,2. Ngày 26/8/2015 Cục Quản lý Xây dựng Công trình thuộc Bộ NN và PTNT ban hành văn bản số 1243/XD-B2 về việc cho phép thu hồi bổ sung viền lòng hồ cao trình 73,2 (kèm bản đồ thu hồi đất đã được văn phòng ĐKQSDĐ tỉnh ký xác nhận)	Sở NNPTNT văn bản số 341/SLĐT BXH-KHTC ngày 06/10/2016
2	Kênh tiêu Bàu So	Trung tâm Quản lý, khai thác công trình thủy lợi	Hòa Hiệp	Đất thủy lợi	2,40	2,34	0,06	1,40			1,00								Đất dân + Nhà nước	VB số 232/UBND-VP ngày 19/01/2011; UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án tại QĐ số 1425/QĐ.UBND ngày 11/7/2014.	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
II Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (01 dự án)					0,37		0,37			0,37											
1	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở hạt kiểm lâm huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Huyện Xuyên Mộc	Tạo nơi làm việc sinh hoạt cho cán bộ và công nhân viên chức	0,37		0,37			0,37									Đất nhà nước quản lý	QĐ số 414/QĐ-UBND ngày 26/2/2014 của UBND tỉnh BR-VT	Ban QLDA chuyên ngành NNPTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016
III Đất cơ sở văn hóa (01 dự án)					1,40	0,10	1,30			1,30											
1	Hạ tầng Kỹ Thuật Búa tương niệmtàu không số	UBND Huyện	Phước Thuận	cơ sở văn hóa	1,40	0,10	1,30			1,30									Đất nhà nước	VB số 8819/UBND-VP ngày 18/11/2015 của UBND Tỉnh	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
IV Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)					1,40	1,30	0,10			1,40											
1	Tr. Tiểu học Hồ Trám	UBND Huyện	Phước Thuận	Đất giáo dục	1,40	1,30	0,10			1,40									Đất dân + Nhà nước	QĐ số 2227/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND Tỉnh	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
V Đất giao thông (01 dự án)					3,48	3,42	0,06	0,47		1,34	0,44	0,06				1,18					

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Đường QH số 4 (đoạn 2)	UBND Huyện	TT Phước Bửu	Đất giao thông	3,48	3,42	0,06	0,47		1,34	0,44	0,06			1,18				Đất dân + Nhà nước	QĐ số 2203/QĐ-UBND-VP ngày 27/09/2010 của UBND Tỉnh	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
* HUYỆN LONG ĐIỀN: 06 DỰ ÁN					146,53	7,63	145,90	0,61	4,00	13,00	10,30	5,02	6,00	3,60		101,34		5,03			
I	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (01 dự án)				0,30		0,30				0,27										
1	Trạm dịch vụ nông nghiệp huyện Long Điền	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Huyện Long Điền	Xây dựng trụ sở làm việc thực hiện nhiệm vụ dịch vụ, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp với diện tích xây dựng 648,24 m ²	0,30		0,30				0,27							0,03	Nhà nước và hộ gia đình cá nhân	QĐ phê duyệt dự án số 2301/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh BR-VT	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016, Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016; văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016
II Đất giao thông (03 dự án)					145,52	7,00	145,52	0,53	4,00	13,00	10,03	5,02	6,00	3,60		101,34		5,00			
1	Hạ tầng kỹ thuật phục sản xuất, chế biến và lưu thông muối trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Thị trấn Long Điền và xã An Ngãi, Huyện Long Điền	Hạ tầng kỹ thuật thủy lợi, giao thông và cấp điện	14,00	7,00	14,00	0,50		3,00									Hộ gia đình cá nhân và đất nhà nước quản lý	QĐ số 2518/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh BR-VT	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016, Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016
2	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại Cửa Lấp, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Xã Phước Tỉnh, Huyện Long Điền	Là khu neo đậu tránh trú bão cấp vùng với qui mô 1.200 chiếc có công suất tối đa lên đến 300 CV	131,44		131,44		4,00	10,00	10,00	5,00	6,00			91,44		5,00	Hộ gia đình cá nhân và đất nhà nước quản lý	QĐ số 3657/QĐ-UBND ngày 29/10/2009 của UBND tỉnh BRVT.	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
3	Đường QH số 7 Thị trấn Long Hải (bổ sung đoạn xã Phước Hưng)	UBND huyện	thị trấn Long Hải, xã Phước Hưng	Đường giao thông	0,08		0,08	0,03			0,03	0,02								Hộ dân	- Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Quy hoạch số 7 và nút giao với Hương lộ 5. - Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 12/4/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án. - Văn bản thỏa thuận địa điểm số 1325/UBND-VP ngày 04/3/2014 của UBND tỉnh.	Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016
III	Đất thủy lợi (01 dự án)				0,66	0,63	0,03	0,03														
@	Kiên cố hóa kênh Mương Giang	TT Quản lý, khai thác công trình thủy lợi	xã An Nhứt huyện Long Điền; xã Long Tân huyện Đất Đỏ	Đảm bảo cấp nước cho đất lúa khu vực xã An Nhứt	0,66	0,63	0,03	0,03												Hộ dân	- Ngày 12/3/2013, UBND tỉnh có Công văn số 5500/UBND-VP về việc thỏa thuận tuyển đề khảo sát, lập dự án ĐTXD công trình kiên cố hóa kênh Mương Giang huyện Long Điền và huyện Đất Đỏ	Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016. Huyện Đất Đỏ: văn bản số 269/BC-UBND ngày 13/10/2016
IV	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)				0,05		0,05	0,05														
1	Trường Mầm non Long Điền 3 (phần bổ sung)	UBND huyện	thị trấn Long Điền	Giáo dục	0,05		0,05	0,05												Đất dân	- Văn bản thỏa thuận địa điểm số 6599/UBND-VP ngày 11/9/2014 của UBND tỉnh - Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND huyện Long Điền Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung của dự án Trường mầm non Long Điền 3, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền	Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016
*	THÀNH PHỐ VŨNG TÀU: 23 DỰ ÁN				236,05	31,98	122,01	10,99	10,55	10,88	19,35	18,30	16,29	1,00	3,88	11,64	5,40					

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,..)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
I	Đất giao thông (10 dự án)				212,78	31,98	98,74	10,99	0,19	10,52	10,58	18,06	16,29	1,00	3,38	11,64	5,40				
1	Đường vào khu dịch vụ hậu cần của khu neo đậu tránh trú bão cho tàu các cửa Sông Dinh	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Xã Long Sơn, Thành phố Vũng Tàu	Đường giao thông	7,18	7,18	7,18												Đất dân và đất nhà nước	QĐ số 2447/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh BRVT.	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016
2	Nâng cấp đê Hải Đăng	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Phường 12, Thành phố Vũng Tàu	Tăng cường ổn định, bảo vệ vững chắc tuyến đê biển hiện hữu.	12,80	9,80	12,80				4,17	0,10	4,99						Hộ gia đình cá nhân và đất nhà nước quản lý	QĐ số 2788/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 của UBND tỉnh BRVT. Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 04/9/2015	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016, TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
3	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cửa Sông Dinh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Cửa sông Dinh phường 11, phường 12 và xã Long Sơn	Đất thủy lợi	92,98		8,94								8,94				Đất nhà nước	Quyết định số 1438/QĐ-BNN-TCTS ngày 27/06/2013 của Bộ NN & PTNT	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
4	Đường vào khu công nghiệp dầu khí Long Sơn (Hạng mục: đường điều chỉnh)	Sở Giao thông Vận tải	Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Làm đường GT	1,18		1,18	0,01		1,11		0,06							Đất NN quản lý và đất của dân	văn bản số 6269/UBND-VP ngày 06/09/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thỏa thuận lại tuyến lập dự án đầu tư .	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
1	Đường vào khu công nghiệp dầu khí Long Sơn (Hạng mục: Hành lang kỹ thuật)	Sở Giao thông Vận tải	Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Làm đường GT	7,59		7,59	0,25	0,19	2,51		0,16	4,30		0,18				Đất NN quản lý và đất của dân	văn bản số 6269/UBND-VP ngày 06/09/2013 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thỏa thuận lại tuyến lập dự án đầu tư .	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
6	Đường vào khu công nghiệp dầu khí Long Sơn	Sở Giao thông Vận tải	Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Làm đường GT	10,50		10,50	0,40		3,10	4,00	0,20	2,00			0,70	0,10		Đất NN quản lý và đất của dân	Quyết định phê duyệt dự án số 41/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh BRVT về việc phê duyệt bổ sung và điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vào KCN Dầu khí Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
7	Đường vào KCN Dầu khí Long Sơn nối dài (Đoạn từ Khu lọc dầu đến Khu hoá dầu)	Sở Giao thông Vận tải	Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Làm đường GT	17,7		17,7	0,03											Đất NN quản lý và đất của dân	Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 14/04/2014 của UBND tỉnh BRVT về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vào KCN Dầu khí Long Sơn nối dài (Đoạn từ Khu lọc dầu đến Khu hoá dầu)	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
@	Sửa chữa các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến đường trên địa bàn Tỉnh	Sở Giao thông Vận tải	Huyện Long Điền, Đất Đỏ, Tân Thành, Châu Đức, Xuyên Mộc, TP.Bà Rịa, TP.Vũng Tàu	Làm đường GT	2,71		2,71	0,50			0,21					1,00	1,00		Đất NN quản lý và đất của dân	Căn cứ Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại 08 tuyến trên địa bàn Tỉnh	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. Huyện Long Điền: văn bản số 255/BC-UBND ngày 12/10/2016
9	Cải tạo và nâng cấp đường 30/4 đoạn từ ngã ba Chí Linh đến Eo Ông Từ	Ban QLDA CN giao thông	Phường Rạch Dừa, Thới Nhất, 12,11, thành phố Vũng Tàu	Làm đường GT	17,84		17,84				0,30	17,54							Đất NN quản lý và đất của dân	Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 25/10/2011 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp Đường 30/4 - TP. Vũng Tàu (đoạn từ ngã ba chí Linh đến Eo Ông Từ)	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
10	Hạ tầng KT Khu tái định cư Long Sơn	Ban QLDA CN giao thông	Xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu	Xây dựng hạ tầng	60,00	15,00	30,00	9,80		3,80	1,90			5,00	1,00	2,20	2,00	4,30		Đất NN quản lý và đất của dân	Văn bản số 5647/UBND-VP ngày 05/08/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc đề xuất xây dựng mở rộng giai đoạn tiếp theo dự án. QĐ 2714/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 của UBND tỉnh BR-VT	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
II	Đất thủy lợi (01 dự án)				0,19		0,19									0,19						
I	Dự án Tuyến thoát nước Thủy Vân	Cty Thoát nước & Phát triển đô thị	Phường Thắng Tam	Đất thủy lợi	0,19		0,19									0,19					Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống thoát nước đường Thủy Vân (đoạn từ Hoàng Hoa Thám đến Phan Chu Trinh)	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
III	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (08 dự án)				10,49		10,49				0,36	6,69	0,04			0,31						
I	Trường THPT liên phường 11,12	Ban QLDA CN Dân dụng và Công nghiệp Tỉnh	Phường 12, TP Vũng Tàu	Xây dựng Trường học	1,95		1,95				1,89	0,04				0,02				đất dân	Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh	Ban QLDA CN DD&CN: văn bản số 79/BC-BQLDA-KH ngày 11/10/2016. TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,..)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
2	Trường Tiểu học phường 2, TPVT	UBND TPVT (Ban QLDA ĐTXD 1)	Phường 2	Giáo dục	0,70		0,70				0,70								Đất dân	Ngày 02/7/2015 UBND Tỉnh có Văn bản số 4665/UBND-VP về việc hủy bỏ quy hoạch trường học tại khu đất xây dựng Trường TH Phường 2 (vị trí trong Khu nhà ở Á Châu) UBND tỉnh có văn bản số 2764/UBND-VP về việc giao cho Sở Tài chính tham mưu, đề xuất giao khu đất Trung tâm giáo dục thường xuyên cũ (địa chỉ số 139 Phan Chu Trinh, phường 2) cho UBND thành phố Vũng Tàu đầu tư xây dựng Trường tiểu học phường 2	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
3	Trường tiểu học phường 12	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường 12	DGD	2,20		2,20			0,36	1,84								QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu	
4	Trường mầm non phường 9	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	phường 9	DGD	0,11		0,11								0,11				QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu	
5	Trường mầm non phường 6	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	phường 6	DGD	0,18		0,18								0,18				QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
6	Trường mầm non Hàng Điều	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường 11	DGD	0,78		0,78													QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu
7	Trường THCS phường 11	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường 11	DGD	2,31		2,31													QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu
8	Trường THCS Hàn Thuyên, phường 10	UBND TPVT (Ban QLDA ĐTXD 1)	Phường 10	Giáo dục	2,26		2,26				2,26								Đất dân	Văn bản số 5605/UBND-VP ngày 20/7/2016 của UBND tỉnh v/v về việc chủ trương điều chỉnh quy mô khu đất xây dựng dự án Trường Trung học cơ sở Hàn Thuyên tại phường 10	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
IV	Đất cơ sở văn hóa (01 dự án)				0,36		0,36		0,36												
1	Trạm truyền dẫn phát sóng phát hình của tỉnh tại Núi Lớn tp Vũng Tàu	Đài PT-TH tỉnh BRVT	TP Vũng Tàu	Trạm truyền dẫn phát sóng phát hình của tỉnh	0,36		0,36		0,36											Thông báo số 72/TB-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo số 940/SXD-KTQH; CV số 1539/SKHĐT-XDCB ngày 29/9/2015	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
V	Đất nghĩa trang, nghĩa địa (01 dự án)				1,88		1,88				1,88										
1	Nhà Tang lễ thành phố Vũng Tàu	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu	Phường 11	Nhà tang lễ	1,88		1,88				1,88									Văn bản thỏa thuận địa điểm số 571/UBND-XD ngày 24/01/2013 đang trình VP đăng ký QSD đất Tỉnh xác nhận bản đồ thu hồi đất.	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
VI	Đất di tích lịch sử (01 dự án)				0,35		0,35				0,20	0,20									

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
1	Khu di tích lịch sử nhà má Tám Nhung và trung tâm văn hóa học tập công đồng phường Thăng Nhi	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường Thăng Nhi	DVH	0,35		0,35				0,20	0,20								Đất Nhà nước quản lý và đất dân	QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu
VII Đất ở (01 dự án)					10,00		10,00		10,00													
1	Khu Tái định cư 10ha trong 58ha	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường 10	ODT	10,00		10,00		10,00												QĐ 454/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND TP. Vũng tàu v/v giao danh mục dự án cho các Ban quản lý dự án thuộc TPVT đối với các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2016	UBND TP. Vũng Tàu
* HUYỆN TÂN THÀNH: 12 DỰ ÁN					223,09	65,76	169,93	5,02	22,90	15,96	14,54	2,87	4,00	0,70	5,64	10,86	1,83					
I Đất thủy lợi (01 dự án)					8,96	5,00	3,96	3,96														
1	Hệ thống tưới Châu Pha - Sông Xoài	Ban QLDA chuyên ngành NN & PTNT	Châu Pha, Sông Xoài	Xây dựng kênh thủy lợi	8,96	5,00	3,96	3,96												Đất dân	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 2741/QĐ-UBND ngày 16/8/2007 của UBND tỉnh BRVT.	Ban QLDA CN NN&PTNT: văn bản số 201/BC-BQLDANN-KT2 ngày 07/10/2016. Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
II Đất giao thông (07 dự án)					174,59	44,65	159,54	1,06	22,90	11,51	14,54	0,93	4,00	0,70	5,60	10,86	1,83					
1	Đường Mỹ Xuân- Ngãi Giao - Hòa Bình	Sở Giao thông Vận tải	Xã Mỹ Xuân, xã Hắc Dịch, xã Sông Xoài, huyện Tân Thành	Làm đường GT	27,50		27,50	0,36		10,50	7,37	0,18			5,60	0,86	1,83			Đất NN quản lý và đất của dân	Quyết định số 3397/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc phê duyệt lại dự án đầu tư xây dựng công trình: đường Mỹ Xuân - Ngãi Giao - Hòa Bình (Đoạn từ km0+000- km13+193.22 và các cầu trên tuyến).	Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016. Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chức trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
2	Quy hoạch đường P	Ban QLDA-ĐT XD huyện Tân Thành	Phú Mỹ, Tân Phước	xây dựng đường	9,23		3,37												Đất công và đất của dân	Thông báo thu hồi đất số 571/TB-UBND ngày 07/11/2013 của UBND huyện Tân Thành	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
3	Quy hoạch mở rộng đường 81 đô thị mới Phú Mỹ	UBND huyện Tân Thành	Phú Mỹ	xây dựng đường	7,72	6,46	1,26			1,01		0,25							Đất công và đất của dân	Quyết định phê duyệt dự án 2202/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
@	Đường quốc lộ 56 - Tuyến tránh thị xã Bà Rịa	Sở Giao thông Vận tải	xã Tân Hải huyện Tân Thành và TP Bà Rịa	Làm đường giao thông	58,28		58,28												Đất công và đất của dân	Thông báo thu hồi đất số 675/TB-UBND ngày 13/9/2012 của huyện Tân Thành. - Quyết định số 1295/QĐ-BGTVT ngày 14/06/2011 của BGTVT. - Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 29/07/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Ban QLDA Giao thông KV Cảng Cái Mép-Thị Vải: văn bản số 312/BQLDA-GPMB ngày 24/10/2016
5	Đường 991B từ Quốc lộ 51 đến hạ lưu cảng Cái Mép	Ban QLDA GT KV cảng Cái Mép - Thị Vải	Xã Tân Hòa, Phước Hòa, huyện Tân Thành	Làm đường giao thông	36,40	2,73	33,67		16,00		7,17	0,50				10,00			Đất rừng phòng hộ, đất công và đất của dân	Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 29/07/2011 của UBND tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016, Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016 KV cảng Cái Mép - Thị Vải
6	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải (đoạn 3 xã Tân Phước 12,0ha, đoạn 9 xã Mỹ Xuân 9,8ha)	Ban QLDA GT KV cảng Cái Mép - Thị Vải	Mỹ Xuân, xã Tân Phước	Làm đường GT	23,16	23,16	23,16												Đất công	Thông báo 563/TB-UBND ngày 22/11/2011 của UBND huyện Tân Thành Thông báo 428/TB-UBND ngày 21/5/2012 của UBND huyện Tân Thành	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016, Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016 KV cảng Cái Mép - Thị Vải

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chú trương, TTDD,...)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
7	Đường Phước Hòa - Cái Mép	Ban QLDA GT KV cảng Cái Mép - Thị Vải	Phước Hòa, xã Tân Phước	Làm đường GT	12,30	12,30	12,30	0,70	6,90					4,00	0,70					Đất công và đất của dân	Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 29/07/2011 của UBND tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016, Ban QLDA CN Giao thông: văn bản số 179/BC-DAGT ngày 14/10/2016 KV cảng Cái Mép - Thị Vải
III Đất cơ sở y tế (01 dự án)					1,54	1,34	0,20				0,16					0,04						
1	Nâng cấp, mở rộng bệnh viện huyện Tân Thành	Sở y tế	Phú Mỹ	xây dựng bệnh viện	1,54	1,34	0,20				0,16					0,04				Đất của dân	Thông báo thu hồi đất số 344/TB-UBND ngày 17/9/2010 của UBND huyện Tân Thành	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
IV Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)					1,80	0,91	0,89				0,79			0,10								
1	Mở rộng Trường THPT Hắc Dịch	Sở Giáo dục Đào tạo	Hắc Dịch	Mở rộng Trường THPT Hắc Dịch	1,80	0,91	0,89				0,79			0,10						Đất của dân	Công văn số 4550/UBND-VP ngày 04/7/2013 của UBND tỉnh	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
V Đất ở (01 dự án)					15,00	13,86	1,14							1,14								
1	Khu nhà ở công nhân trong KCN	Ban quản lý dự án - Sở Xây dựng	Phú Mỹ, Tân Phước	xây dựng nhà ở	15,00	13,86	1,14							1,14						Đất của dân	Quyết định phê duyệt 1736/QĐ-UBND ngày 09/5/2007 của UBND tỉnh	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
VI Đất phi nông nghiệp khác (01 dự án)					21,20		4,20				3,50			0,70								
1	Di dời các hộ dân phía Bắc nhà máy Thép Việt, giai đoạn 2	Ban QLDA-ĐT XD huyện Tân Thành	Phú Mỹ		21,20		4,20				3,50			0,70						Đất của dân	Quyết định phê duyệt dự án số 2810 ngày 21/12/2012 Thông báo thu hồi đất số 02/TB-UBND ngày 04/01/2013 của UBND huyện Tân Thành * Thỏa thuận địa điểm số 3811/UBND-VP ngày 27/6/2014 của UBND tỉnh BT-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
*	HUYỆN CÔN ĐẢO: 11 DỰ ÁN				91,84	10,50	81,34		43,68	0,80	7,43	0,02	0,21		6,20				13,00			
I	Đất giao thông (04 dự án)				66,19		66,19		36,13		1,66				5,40				13,00			
1	Đường trục phía Bắc trung tâm Côn Đảo	BQL Dự án ĐTXD huyện Côn Đảo	Huyện Côn Đảo	Đường giao thông	23,00		23,00												13,00	đất nhà nước + đất dân	QĐ số 3088/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND Tỉnh	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
2	Đường Tây Bắc (giai đoạn 1)	UBND huyện Côn Đảo	huyện Côn Đảo	Đường giao thông	19,79		19,79		19,79										Nhà nước quản lý	Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh DA	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
3	Cảng hàng không Côn Sơn	Cảng vụ hàng không Miền Nam	huyện Côn Đảo	cảng hàng không	5,40		5,40								5,40				Đất tổ chức	QĐ số 1060/QĐ-BGTVT ngày 15/5/2006 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể Cảng hàng không Côn Sơn	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
4	Đường và kè quanh hồ Quang Trung	UBND huyện Côn Đảo	huyện Côn Đảo	Hệ thống kè bảo vệ hồ	18,00		18,00		16,34		1,66								đất nhà nước + đất dân	QĐ số 2186/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND tỉnh	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
II Đất bãi thải, xử lý chất thải (01 dự án)					3,00		3,00		3,00												
1	Nhà máy xử lý rác tại huyện Côn Đảo	Sở Xây dựng	Bên Đầm, huyện Côn Đảo	Đất rác thải	3,00		3,00		3,00										BQL VQG CĐ quản lý	Văn bản số 7631/UBND-VP ngày 19/11/2012	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
III Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (02 dự án)					0,45		0,45		0,40		0,05										
1	Nhà tiếp đón người có công tại huyện Côn Đảo	Sở LĐ-TBXH	Khu trung tâm Côn Sơn, huyện Côn Đảo	XD công trình Nhà nước	0,40		0,40		0,40										Nhà nước quản lý	QĐ số 1669/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư	Sở LĐ-TBXH văn bản số 2921/SLĐTBXH-KHTC ngày 10/10/2016. Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
2	Phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện Côn Đảo	Ngân hàng CSXH tỉnh	huyện Côn Đảo	Trụ sở cơ quan	0,05		0,05				0,05								Nhà nước quản lý	VB số 6474/UBND-VP ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
IV Đất thủy lợi (01 dự án)					16,30	10,50	5,80		0,65		4,54		0,21		0,40						
1	Hồ Quang Trung II (giai đoạn 2)	UBND huyện Côn Đảo	Huyện Côn Đảo	Hồ chứa nước	16,30	10,50	5,80		0,65		4,54		0,21		0,40				đất nhà nước + đất dân	QĐ số 2244/QĐ-UBND ngày 07/10/2013 của UBND tỉnh BR-VT	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
V Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)					2,00		2,00			0,80	1,18	0,02									
1	Trường THCS Côn Đảo	UBND huyện Côn Đảo	KDC số 9, huyện Côn Đảo	Trường THCS	2,00		2,00			0,80	1,18	0,02							đất nhà nước + đất hộ gia đình cá nhân	-QĐ số 1355/QĐ-UBND ngày 1/7/2014 của UBND tỉnh BRVT	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký		
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)		
VI	Đất cơ sở văn hóa (02 dự án)				3,90		3,90		3,50						0,40								
1	Trạm tiếp sóng phát thanh truyền hình tỉnh	Đài PT-TH tỉnh BRVT	Côn Đảo	Trạm tiếp sóng chương trình PT-TH	0,40		0,40								0,40						đất nhà nước + đất dân	-Vấn bản số 1274/UBND-VP ngày 17/3/2011 về việc thỏa thuận địa điểm để khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng 03 trạm tiếp sóng phát thanh truyền hình của tỉnh tại huyện Côn Đảo và Văn bản số 7464/UBND-VP ngày 09/10/2014. VB số 535/UBND-VP ngày 26/10/2015 về việc điều chỉnh TTĐĐ dự án đầu tư xây dựng 03 trạm tiếp sóng phát thanh truyền hình của tỉnh tại huyện Côn Đảo.	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
2	Trung tâm Diễn Giải Tài nguyên Môi trường (Nhà bảo tàng ĐTV)	BQL VQG Côn Đảo	Côn Đảo	Trụ sở	3,50		3,50		3,50												đất nhà nước	-VB số 6686/UBND-VP ngày 15/9/2014 của UBND tỉnh BR-VT	Huyện Côn Đảo: văn bản số 2073/UBND-TNMT ngày 18/10/2016
*	THÀNH PHỐ BÀ RỊA: 05 DỰ ÁN				21,80		21,80	0,50		15,22	1,49	0,27			2,16	2,17							
I	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (03 dự án)				2,59		2,59					0,43				2,16							
1	Trụ sở làm việc Trung tâm kiểm định chất lượng công trình giao thông tỉnh	Sở Giao thông	P. Long Tâm	Trụ sở cơ quan & CTSN	0,43		0,43				0,43										Hộ gia đình, cá nhân	QĐ 1400/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 của UB tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư	TPBR: văn bản số 343/BC-UBND ngày 20/10/2016
2	Xây dựng trụ sở Báo Bà Rịa - Vũng Tàu	Báo BR-VT	P. Long Toàn	Xây dựng trụ sở báo chí	1,13		1,13								1,13						Hộ gia đình, cá nhân	Công văn số 2660/UBND-VP ngày 22/4/2015 của UBND tỉnh BR-VT v/v thỏa thuận địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc báo BR-VT	TPBR: văn bản số 343/BC-UBND ngày 20/10/2016
3	Trụ sở làm việc Cục Hải quan BR-VT	Cục Hải quan tỉnh BRVT	P. Long Toàn	Trụ sở cơ quan & CTSN	1,03		1,03								1,03						Hộ gia đình, cá nhân	Công văn số 3279/UBND-XD ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh BR-VT	TPBR: văn bản số 343/BC-UBND ngày 20/10/2016
II	Đất cụm công nghiệp (01 dự án)				15,90		15,90	0,50		11,91	1,06	0,27				2,17							

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Cụm CN Long Hương II	UBND TP Bà Rịa	P. Long Hương	Đất cụm CN	15,90		15,90	0,50		11,91	1,06	0,27			2,17				NN quản lý	VB số 117/BC-UBND ngày 19/4/2016	Sở Công thương văn bản số 2105/SCT-QLCN ngày 12/10/2016. TPBR: văn bản số 343/BC-UBND ngày 20/10/2016
III	Đất bãi thải, xử lý chất thải (01 dự án)				3,31		3,31			3,31											
1	Xử lý môi trường rạch thủ lựu Bà Rịa	UBND TP Bà Rịa	P. Long Toàn, Phước Nguyên	Xử lý nước thải	3,31		3,31			3,31									Nhà nước quản lý + đất dân	TT.Địa điểm: số 8950 ngày 27/11/2014	TPBR: văn bản số 343/BC-UBND ngày 20/10/2016
B	DỰ ÁN ĐƯỢC BỎ TRÍ TỪ VỐN NGÂN SÁCH DO UBND HUYỆN/TP QUẢN LÝ VÀ VỐN SỰ NGHIỆP (70 dự án)				226,26	34,10	145,70	16,85	4,93	45,76	30,35	1,00	0,05	0,75	34,21	33,88	0,05	1,24			
*	HUYỆN CHÂU ĐỨC: 10 DỰ ÁN				15,54		15,54	0,06		14,74					0,50	0,24					
I	Đất giao thông (01 dự án)				0,36		0,36	0,06		0,06						0,24					
1	Cửa xả đường quy hoạch số 25 thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức.	Ban QLDA Đầu tư XD huyện	TT. Ngãi Giao	Đất giao thông	0,36		0,36	0,06		0,06					0,24				Đất NN quản lý và đất của dân	Công văn số 2465/UBND-VP ngày 29/9/2014	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
II	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng (01 dự án)				0,68		0,68			0,68											
1	Trung tâm Văn hóa HTCD xã Bình Ba	Ban QLDA Đầu tư XD huyện	Xã Bình Ba	Đất vui chơi, giải trí	0,68		0,68			0,68									Đất Nhà nước quản lý	Công văn số 2554/UBND-VP ngày 15/9/2015 của UBND huyện Châu Đức v/v giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
III	Đất sinh hoạt cộng đồng (06 dự án)				0,50		0,50								0,50						
1	Thu hồi, giao đất xây dựng trụ sở thôn Hiệp Cường, xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,04		0,04								0,04				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn. đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
2	Thu hồi, giao đất xây dựng trụ sở thôn Việt Cường, xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,02		0,02								0,02				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn. đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
3	Thu hồi, giao đất xây dựng trụ sở thôn Đồng Tiến, xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,05		0,05								0,05				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn. đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chủ trương, TTĐĐ,..)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
4	Thu hồi, giao đất xây dựng trụ sở thôn Đồng Tâm, xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,08		0,08								0,08				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn, đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
5	Thu hồi, giao đất xây dựng Cụm văn hóa thôn Việt Cường, - Hiệp Cường xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,07		0,07								0,07				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn, đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
6	Thu hồi, giao đất xây dựng trụ sở thôn Chòi Đồng - Phước Chí xã Cù Bì	UBND xã Cù Bì	Xã Cù Bì	Đất sinh hoạt cộng đồng	0,24		0,24								0,24				Đất của tổ chức quản lý	Hiện trạng đã xây dựng trụ sở thôn, đang làm thủ tục đất đai	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
IV	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)				10,00		10,00			10,00											
1	Trường Cao Đẳng Nông Lâm	Trường Trung cấp chuyên nghiệp BR-VT	Xã Đá Bạc	Đất giáo dục	10,00		10,00			10,00									Đất của dân	Văn bản số 9630/UBND-VP ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
V	Đất phi nông nghiệp khác (01 dự án)				4,00		4,00			4,00											
1	Kho dự trữ Nhà nước và vật tư thiết bị tỉnh BR-VT tại xã Bình Ba	Cục dự trữ Nhà nước khu vực TP. Hồ Chí Minh	Xã Bình Ba	Đất phi nông nghiệp	4,00		4,00			4,00									Đất của C. ty TNHH MTV Cao su Bà Rịa	Công văn số 256/CV-CDTHCM ngày 27/4/2015 cũ và Công văn số 1856/UBND-VP ngày 25/3/2015 của UBND tỉnh	Huyện Châu Đức: văn bản số 262/BC-UBND ngày 07/10/2016
*	HUYỆN XUYỀN MỘC: 02 DỰ ÁN				0,35		0,35			0,35											
I	Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (01 dự án)				0,20		0,20			0,20											
1	Trụ sở ấp Nhân Hòa	UBND xã Xuyên Mộc	xã Xuyên Mộc	Trụ sở	0,20		0,20			0,20									Đất nhà nước quản lý, không bồi thường	VB số 1837/UBND-TNMT ngày 09/07/2015 của UBND huyện Xuyên Mộc về chủ trương thu hồi đất xây dựng nhà sinh hoạt	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
II	Đất cơ sở văn hóa (01 dự án)				0,15		0,15			0,15											
1	Nhà sinh hoạt ấp 3 (Bàu Lôm)	UBND Huyện	Xã Bàu Lôm	Văn hóa	0,15		0,15			0,15									Hộ gia đình cá nhân và nhà nước quản lý	Danh mục Đầu tư công 2016-2020 (Phòng Tài chính HXM, 2015).	Huyện Xuyên Mộc: văn bản số 4446/UBND-TNMT ngày 21/10/2016
*	THÀNH PHỐ VŨNG TÀU: 20 DỰ ÁN				63,68		63,68		3,00	10,08	14,35	0,23			30,95			1,13			
I	Đất giao thông (14 dự án)				29,22		29,22			0,08					23,84			1,13			

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,..)	Đơn vị đăng ký	
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)	
1	Tuyển ra vào trạm bơm Rạch Bà	Công ty Thoát nước và PT Đô thị	Phường 11	Làm đường GT	0,08		0,08			0,08										Đang làm thủ tục thu hồi	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016	
2	Cải tạo đường Bến Nôm	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 2, TPVT	Phường Rạch Dừa	DGT	1,16		1,16													Quyết định thu hồi đất 3315/QĐUBND ngày 25/9/2006	UBND TP Vũng Tàu	
3	Đoạn cuối đường Nguyễn Tri Phương (Đoạn Nguyễn Tri Phương giáp Trương Công Định)	UBND TPVT - Ban quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 2	Phường 7	đường giao thông và Khu TĐC phục vụ các hộ dân bị thu hồi đất thuộc dự án.	0,54		0,54					0,23				0,10				Đất nhà nước quản lý và đất của dân.	- Thông báo thu hồi đất số 587/TB-UBND ngày 05/10/2015. - Văn bản số 1224/UBND-PTCKH ngày 06/4/2016 bổ sung hạng mục tài định cư.	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
4	Đường Lê Thánh Tông	UBND TPVT - Ban quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 2	Phường Thắng Nhất	Làm đường GT	0,71		0,71													Đất Nhà nước quản lý và của dân	Thỏa thuận tuyển số 7280/UBND-VP ngày 07/11/2012	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
5	Cải tạo mặt đường vỉa hè, cây xanh Đường Lê Văn Lộc, TP Vũng Tàu	BQLDAĐ TXD 1 thành phố Vũng Tàu	Phường 6, Phường 9	Làm đường GT	1,13		1,13											1,13		Đất dân, đất giao thông	Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND. TPVT. Ngày 19/8/2016, UBND tỉnh có Văn bản số 6733/UBND-VP về việc thỏa thuận tuyển dự án cải tạo mặt đường vỉa hè cây xanh đường Lê Văn Lộc	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
6	Cải tạo vỉa hè đường Thủy Vân	Phòng Quản lý đô thị	Phường 2, Thắng Tam, Nguyễn An Ninh	Làm đường GT	2,00		2,00									2,00					Danh mục được bỏ tri kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 của thành phố Vũng Tàu. Trình số 159/TT-UBND ngày 29/9/2015 của UBND TP. Vũng Tàu	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
7	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Thiện Thuật (đoạn từ trạm y tế đến ngã ba Hàng Dương)	UBND TPVT - Ban quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 2	Phường Thăng Nhất	Làm đường GT	0,40		0,40												Đất Nhà nước quản lý và đất của dân	QĐ số 09/QĐ-UBND ngày 05/1/2016 của UBND TPVT	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
8	Cải tạo, nâng cấp hẻm 36 Nguyễn An Ninh	Ban QLDA Đầu tư xây dựng 2	Phường 7	Làm đường giao thông	0,40		0,40												Đất Nhà nước quản lý và đất của dân	Thỏa thuận tuyển số 4844/UBND-VP ngày 29/6/2016	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
9	Cải tạo nâng cấp hẻm 146 Xô Viết Nghệ Tĩnh phường Thăng Tam	Ban QLDA Đầu tư xây dựng 2	Phường Thăng Tam	Làm đường giao thông	0,07		0,07												Đất Nhà nước quản lý và đất của dân	QĐ số 1045 ngày 30/3/2016 của UBND TPVT về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và lựa chọn nhà thầu	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
10	Cải tạo mở rộng hẻm 173 Lê Lợi	UBND phường Thăng Nhi	Phường Thăng Nhi	Làm đường GT	0,12		0,12								0,12					Quyết định 09/Đ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND thành phố Vũng Tàu	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
11	Đường Võ Văn Tần	Ban QLDA Đầu tư xây dựng 2	Phường Thăng Nhất	Làm đường giao thông	1,00		1,00												Đất Nhà nước quản lý và đất của dân	thảo thuận tuyển số 7281/UBND-VP ngày 07/11/2012	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
12	Hạ tầng kỹ thuật đất NHCT	TTPTQĐ tỉnh	Phường 10	Hạ tầng kỹ thuật	6,75		6,75								6,75					Quyết định số: 3567/QĐ-UBND ngày 06/10/2005; VB số: 6970/UBND-VP ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
13	Chỉnh trang đô thị đất NHCT	TTPTQĐ tỉnh	Phường 11	Hạ tầng kỹ thuật	14,37		14,37								14,37					Quyết định số: 3567/QĐ-UBND ngày 06/10/2005; VB số: 6970/UBND-VP ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
14	Đường Lương Văn Can, phường 2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 2, TPVT	phường 2	DGT	0,50		0,50								0,50				Đất dân và đất nhà nước QL	Quyết định 9339/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND TP.VT	UBND TP Vũng Tàu
II	Đất cơ sở văn hóa (02 dự án)				3,35		3,35		3,00		0,35										

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Căn cứ pháp lý (Chú trương, TTĐĐ,...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Trung tâm VH học tập Cộng đồng Phường 10	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 TPVT	Phường 10	Văn hóa	0,35		0,35				0,35									Tờ trình số 159/TT-UBND ngày 29/9/2015 của UBND TP. Vũng Tàu về danh mục đầu tư công trình trung hạn 2016 - 2020 nguồn ngân sách do UBND thành phố quyết định đầu tư	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
2	Xây dựng đền thờ vua Hùng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1, TPVT	Phường 1	DVH	3,00		3,00		3,00											QĐ 09/QĐ-UBND ngày 05/01/2016 của UBND TP. Vũng Tàu v/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh, chi ngân sách nhà nước năm 2019	UBND TP. Vũng Tàu
III Đất ở (01 dự án)					24,00		24,00			10,00	14,00										
1	Khu tái định cư Phía Tây bắc đường AIII, P. 12	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu	Phường 12	Tái định cư	24,00		24,00			10,00	14,00									Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 26/6/2012 về việc phê duyệt lại dự án. Đang triển khai công tác BT-GPMB	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
IV Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)					6,98		6,98									6,98					
1	Trường Đại học BRVT	TTPTQĐ tỉnh	Phường 11	Giáo dục	6,98		6,98									6,98				VB số: 3049/UBND-VP ngày 08/5/2015 của UBND tỉnh	TPVT: văn bản số 4708/UBND-TNMT ngày 20/10/2016
V Đất cơ sở y tế (01 dự án)					0,09		0,09									0,09					
1	Trạm y tế phường 2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 2, TPVT	phường 2	Y tế	0,09		0,09									0,09			Đất nhà nước quản lý	Quyết định 9339/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND TP.VT	UBND TP Vũng Tàu
VI Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (01 dự án)					0,04		0,04									0,04					
1	Trụ sở UBND phường 4	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng 2, TPVT	phường 4	Đất trụ sở	0,04		0,04									0,04			Đất nhà nước quản lý	Quyết định 9339/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND TP.VT	UBND TP Vũng Tàu
*	HUYỆN TÂN THÀNH: 09 DỰ ÁN				25,84	9,33	16,51			7,06	2,40	0,67				0,50			0,11		
I	Đất giao thông (05 dự án)				15,83	9,33	6,50			0,21		0,52									

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư/Quản lý	Địa điểm (Xã, huyện)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)			Loại hiện trạng SDD thu hồi trong 2017 (ha)											Nguồn gốc đất	Cơ sở pháp lý (Chú trương, TTĐĐ...)	Đơn vị đăng ký
					Tổng DT dự án	Đã thực hiện	Dự kiến thu hồi năm 2017	Đất lúa	Đất rừng	Đất cây lâu năm	Đất cây hàng năm	Đất ở	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất diêm nghiệp	Đất chuyên dùng	Đất sông ngòi, kênh rạch	Đất chưa sử dụng	Đất khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(22)	(23)
1	Quy hoạch đường 80 đô thị Phú Mỹ	UBND huyện Tân Thành	Phú Mỹ	xây dựng đường	5,43	5,16	0,27					0,27							Đất công và đất của dân	QĐ phê duyệt dự án đầu tư số 2625/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của UBND huyện Tân Thành	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
2	Quy hoạch đường R (từ đường QH 29 đến QL 51 Tân Phước)	UBND huyện Tân Thành	Phú Mỹ, Tân Phước	xây dựng đường	4,63	4,17	0,46			0,21		0,25							Đất công và đất của dân	- Quyết định thu hồi đất 4947/QĐ-UBND ngày 16/12/2005 của tỉnh BR-VT. - QĐ phê duyệt dự án đầu tư số 2626/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của UBND huyện Tân Thành	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
3	Quy hoạch đường Q - Lý Thường Kiệt (từ khu TĐC 25ha đến đường 46)	UBND huyện Tân Thành	Phú Mỹ	xây dựng đường	0,65		0,65												Đất công và đất của dân	Thỏa thuận địa điểm số 4465/UBND-VP ngày 30/6/2014 của tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
4	Quy hoạch đường Nguyễn Tấn Thành (đường QH 23)	UBND huyện Tân Thành	Phú Mỹ	xây dựng đường	2,32		2,32												Đất công và đất của dân	Thỏa thuận địa điểm số 6501/UBND-VP ngày 17/9/2013 của tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
5	Đường từ ngã ba Sông Xoài đến 44 ha khu tái định cư đồng bào dân tộc	UBND huyện Tân Thành	Sông Xoài	xây dựng đường	2,80		2,80												Đất công và đất của dân	Thỏa thuận địa điểm số 2371/UBND-VP ngày 22/7/2014 của tỉnh BR-VT	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
II	Đất cơ sở văn hóa (01 dự án)				2,00		2,00			1,50						0,50					
1	Xây mới Trung tâm sinh hoạt văn hóa đồng bào dân tộc huyện	UBND huyện Tân Thành	Hắc Dịch, Sông Xoài	phục vụ cho sinh hoạt văn hóa đồng bào dân tộc	2,00		2,00			1,50									Đất công và đất của dân	Thông báo số 508-TB/HU ngày 19/5/2014 của huyện ủy Tân Thành.	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
III	Đất chợ (01 dự án)				2,40		2,40				2,40										
1	Mở rộng chợ Mỹ Xuân	UBND huyện Tân Thành	Mỹ Xuân	xây dựng chợ	2,40		2,40				2,40								Đất công và đất của dân	- TB 801/TB-UBND ngày 02/10/2012 của UBND huyện Tân Thành về điều chỉnh một phần TB số 594/TB-UBND ngày 14/12/2011 của UBND huyện Tân Thành - Sơ đồ vị trí xin thỏa thuận địa điểm của UBND xã Mỹ Xuân ngày 28/4/2014.	Huyện Tân Thành: văn bản số 233/BC-UBND ngày 01/11/2016
IV	Đất ở (01 dự án)				5,50		5,50				5,35		0,15								